TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỮU LŨNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2018/HS-ST
Ngày 14 - 05 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quốc An

Bà Phạm Ngọc Thủy

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Hoàng Ngọc Dinh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Phạm Đăng Bằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2018 /TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:32 /2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 03 tháng 2 năm 1984 tại huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tuấn T và bà Nguyễn Thị K; có vợ là Đặng Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tốt; Bị cáo bị tạm giam, tạm giữ từ ngày 08/02/2018 đến ngày 14/02/2018 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Đặng Thị T, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 04 giờ 30 phút ngày 08/02/2018 tại Km 82+300 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn R, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Hữu Lũng tiến hành kiểm tra xe ô tô tải biển kiểm soát 98C-108.61 đi hướng Lạng Sơn - Hà Nội do Nguyễn Văn T điều khiển. Kết quả kiểm tra phát hiện trong cabin trên mặt ghế phụ của xe có 04 túi nilon màu đen bên trong có 33 túi nilon màu đỏ đựng 396 quả pháo hình bóng đèn tròn. Nguyễn Văn T khai nhận mua số pháo trên ở khu vực cửa khẩu T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn về bán kiếm lời. Công an huyện Hữu Lũng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn T, thu giữ:

- 04 túi nilon màu đen, bên trong có 33 túi nilon màu đỏ chứa 396 quả pháo hình bóng đèn tròn, mỗi quả có trọng lượng 0,038 kg, tổng trọng lượng 15kg;

- 01 xe ô tô biển kiểm soát 98C-108.61 nhãn hiệu THACO FOTON;

- 01 giấy phép lái xe số 24012625846 mang tên Nguyễn Văn T;

- 01 chứng minh thư nhân dân số 121600819 mang tên Nguyễn Văn T, cấp ngày 04/6/2011;

- 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 98C-108.61 (bản sao).

Quá trình điều tra làm rõ:

Khoảng 11 giờ ngày 07/02/2018 Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98C-108.61 đi từ nhà ở huyện Y, tỉnh Bắc Giang lên cửa khẩu T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để chở hàng thuê. Đến nơi khoảng 14 giờ cùng ngày, do ngồi đợi không có hàng để chở về, Nguyễn Văn T gặp một người đàn ông tên T1, không rõ họ, tuổi, địa chỉ, làm nghề bốc hàng thuê hỏi có mua pháo về bán không, Nguyễn Văn T nảy sinh ý định mua pháo mang về bán kiếm lời nên đã nhờ T1 đi mua pháo. T1 điều khiển xe mô tô đi đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 08/02/2018 quay lại chỗ Nguyễn Văn T chở theo 04 túi nilon màu đen, bên trong có 33 túi nilon màu đỏ chứa 396 quả pháo hình bóng đèn tròn (còn gọi là pháo trứng) đưa cho Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn T đưa cho T1 3.900.000đ tiền mua pháo. Nguyễn Văn T xếp pháo lên mặt ghế phụ trong cabin xe ô tô biển kiểm soát 98C-108.61, khoảng 02 giờ ngày 08/02/2018 Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô theo hướng Lạng Sơn – Hà Nội để về nhà. Hồi 04 giờ 30 phút cùng ngày, khi Nguyễn Văn T điều khiển xe đến Km 82+300 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn R, xã Đ, huyện H thì bị Công an huyện Hữu Lũng phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số pháo nổ cùng phương tiện và các đồ vật liên quan khác.

Tại bản kết luận số 933/C54-P2 ngày 09/02/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Toàn bộ số pháo thu giữ đều có chứa thuốc pháo, khi đốt gây tiếng nổ.

Đối với người đàn ông tên T1 mua pháo bán cho Nguyễn Văn T, do không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội gồm: 396 quả pháo hình bóng đèn tròn là pháo nổ Nguyễn Văn T mua về để bán kiếm lời; 04 túi nilon màu đen, 33 túi nilon màu đỏ là túi đựng pháo nổ; 01 xe ô tô biển kiểm soát 98C-108.61

nhãn hiệu THACO FOTON Nguyễn Văn T dùng để chở pháo nổ, là tài sản chung của Nguyễn Văn T và vợ là Đặng Thị T, sinh năm 1986, trú tại Thôn Đ, xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Nguyễn Văn T dùng xe ô tô để chở pháo mang về bán nhưng chị T không biết.

Những vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội gồm: 01 giấy phép lái xe số 24012625846, 01 chứng minh thư nhân dân số 121600819 mang tên Nguyễn Văn T; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 98C-108.61 (bản sao).

Sau khi làm rõ, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã tiến hành tiêu hủy toàn bộ số pháo nổ trên; trả lại chiếc xe ô tô biển kiểm soát 98C-108.61 nhãn hiệu THACO FOTON và các vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội cho Nguyễn Văn T và Đặng Thị T.

Vật chứng còn lại hiện đang tạm giữ: 04 túi nilon màu đen, 33 túi nilon màu đỏ là túi đựng pháo nổ.

Tại bản cáo trạng số: 34/CT-VKS-HS ngày 20/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn thì bị cáo Nguyễn Văn T bị truy tố về tội: *"Buôn bán hàng cấm*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố Nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố Nguyễn Văn T về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội tội: *"Buôn bán hàng cấm*" theo quy định tại khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt từ 12 *(mười hai)* tháng đến 18 *(mười tám)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 *(hai mươi bốn)* tháng đến 36 *(ba mười sáu)* tháng, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang phối hợp cùng gia đình giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

* Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 04 túi nilon màu đen, 33 túi nilon màu đỏ là túi đựng pháo nổ.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu, ăn năn hối hận về hành vi của mình.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Đặng Thị T trình bày chiếc xe ô tô biển kiểm soát 98C-108.61 nhãn hiệu THACO FOTON là tài sản chung của vợ chồng, khi Nguyễn Văn T dùng chiếc xe mô tô trên để vận chuyển pháo nổ chị hoàn toàn không hay biết, nay chị đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho gia đình chị chiếc xe trên.

Tại phần tranh luận bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì tranh luận, lời nói sau cùng của bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trách nhiệm hình sự:

Khoảng 11 giờ ngày 07/02/2018 Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98C-108.61 đi từ nhà ở huyện Y, tỉnh Bắc Giang lên cửa khẩu T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để chở hàng thuê. Đến nơi khoảng 14 giờ cùng ngày, do ngồi đợi không có hàng để chở về, Nguyễn Văn T gặp một người đàn ông tên T1, không rõ họ, tuổi, địa chỉ, làm nghề bốc hàng thuê hỏi có mua pháo về bán không, Nguyễn Văn T nảy sinh ý định mua pháo mang về bán kiếm lời nên đã nhờ T1 đi mua pháo. T1 điều khiển xe mô tô đi đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 08/02/2018 quay lại chỗ Nguyễn Văn T chở theo 04 túi nilon màu đen, bên trong có 33 túi nilon màu đỏ chứa 396 quả pháo hình bóng đèn tròn (còn gọi là pháo trứng) đưa cho Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn T đưa cho T1 3.900.000đ tiền mua pháo. Nguyễn Văn T xếp pháo lên mặt ghế phụ trong cabin xe ô tô biển kiểm soát 98C-108.61, khoảng 02 giờ ngày 08/02/2018 Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô theo hướng Lạng Sơn – Hà Nội để về nhà. Hồi 04 giờ 30 phút cùng ngày, khi Nguyễn Văn T điều khiển xe đến Km 82+300 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn R, xã Đ, huyện H thì bị Công an huyện Hữu Lũng phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số pháo nổ cùng phương tiện và các đồ vật liên quan khác.

Tại bản kết luận số 933/C54-P2 ngày 09/02/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Toàn bộ số pháo thu giữ đều có chứa thuốc pháo, khi đốt gây tiếng nổ.

Như vậy đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội *"Buôn bán hàng cấm*" theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam là chiến sĩ cách mạng trong đội tiên phong của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và dân tộc Việt Nam, bị cáo không chịu học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ kiến thức, phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng mà bị cáo lại đi mua pháo nổ một mặt hàng Nhà nước cấm để về sử dụng và bán để kiếm lời. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý đối với các loại hàng hoá mà Nhà nước cấm lưu thông.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết hình phạt mới tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra.

[2] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú; không vi phạm các điều mà pháp

luật cấm; chưa bao giờ bị kết án, bị xử lý vi phạm hành chính.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trước khi mở phiên tòa bị cáo đã nộp giấy xác nhận bị cáo là lao động chính trong gia đình có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú do vậy Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo giáo dục cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng:

Sau khi làm rõ, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã tiến hành tiêu hủy toàn bộ số pháo nổ trên; trả lại chiếc xe ô tô biển kiểm soát 98C-108.61 nhãn hiệu THACO FOTON và các vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội cho Nguyễn Văn T và Đặng Thị T do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

04 túi nilon màu đen, 33 túi nilon màu đỏ là túi đựng pháo nổ nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội tội: *"Buôn bán hàng cấm*" theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn T 18 *(mười tám)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 *(ba mươi sáu)* tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/5/2018) giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 04 túi nilon màu đen, 33 túi nilon màu đỏ là túi đựng pháo nổ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/4/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cao bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- CQ Điều tra CA huyện Hữu Lũng;
- CQ THAHS huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THA DS huyện Hữu Lũng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Văn Bình